**ĐÁP ÁN ĐỀ ÔN TẬP CUỐI KỲ II LỚP 10, MÔN NGỮ VĂN**

**NĂM HỌC: 2022 – 2023**

**ĐỀ 1**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **CÂU** | **NỘI DUNG CẦN ĐẠT** | **ĐIỂM** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | | **6.0** |
| **1** | A | 0.5 |
| **2** | A | 0.5 |
| **3** | B | 0.5 |
| **4** | B | 0.5 |
| **5** | C | 0.5 |
| **6** | Lý do chị em Liên chờ tàu là:Để tìm lại kí ức một thời chị em Liên được sống cùng bố mẹ trên Hà Nội | 0.5 |
| **7** | Đoạn trích trong tác phẩm thuộc thể loại truyện ngắn - văn học lãng | 0.5 |
| **8** | Câu *“Con tàu như đã đem một chút thế giới khác đi qua”* sử dụng biện pháp tu từ: So sánh  \* Hiệu quả: nhấn mạnh và làm rõ con tàu là một thế giới đối lập với thực tại đang diễn ra tại phố huyện nghèo. Thế giới ấy có ánh sáng rực rỡ, ngập tràn âm thanh, chứa đựng bao điều mới mẻ, thú vị giúp người dân phố huyện trong đó có hai chị em Liên. Hình ảnh con tàu khơi dậy khát vọng vượt lên tăm tối, khát vọng đổi thay.mạn. | 0.75 |
| **9** | - Đoạn trích sử dụng ngôi kể thứ ba. Người kể chuyện giấu mặt là người không trực tiếp tham gia vào câu chuyện.  - Tác dụng: phù hợp với nội dung tác phẩm và tạo thuận lợi để tác giả miêu tả, biểu hiện thế giới nội tâm nhân vật, chủ động điều tiết nhịp kể, giọng kể. Bên cạnh đó, các biến cố, sự kiện, ngoại cảnh và những nhân vật khác cũng được thể hiện qua cái nhìn và tâm trạng của nhân vật Liên. | 0,75 |
| **10** | - Về hình thức: đúng hình thức đoạn văn, độ dài 5-7 câu  - Về nội dung: suy nghĩ của bản thân về nhân vật Liên:  + Một thiếu nữ có tâm hồn nhạy cảm, tinh tế  + Một thiếu nữ trong sáng, khao khát ánh sáng, giàu mơ ước. | 0.25  0.75 |
| **II** | **VIẾT** | | **4.0** |
| **Phân tích một nhân vật mà bạn yêu thích trong tác phẩm truyện đã học.** | | |
|  | *a, Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  *Mở bài* nêu được vấn đề, *Thân bài* triển khai được vấn đề, *Kết bài* khái quát được vấn đề. | 0.25 |
| *b, Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Phân tích một nhân vật trong tác phẩm truyện đã học | 0.25 |
| *c, Triển khai vấn đề thành các luận điểm*  HS có thể triển khai bài theo nhiều cách nhưng cần vận dụng linh hoạt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, đảm bảo các yêu cầu sau:  \* Giới thiệu khái quát tác giả, tác phẩm (nhấn mạnh bối cảnh lịch sử-xã hội)  \* Phân tích nhân vật thông qua các tình huống, sự việc, chi tiết (chú ý đến hành động, tâm trạng, suy nghĩ, lời nói của nhân vật)  \* Nhận xét, đánh giá về nhân vật và nghệ thuật xây dựng nhân vật của tác giả  \* Ý nghĩa của nhân vật, thông điệp của nhà văn gửi gắm qua nhân vật | 0.5  1.0  0.75  0.5 |
| *d, Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0.25 |
| *e, Sáng tạo*  Có cách diễn đạt sáng tạo, mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận. | 0.5 |
|  | **TỔNG: = 10,0 điểm** | | |

**ĐỀ 2**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
|  | **1** | Đáp án: C | 0.5 |
| **2** | Đáp án: D | 0.5 |
| **3** | Đáp án: C | 0.5 |
| **4** | Đáp án: B | 0.5 |
| **5** | Đáp án: D | 0.5 |
| **6** | Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích:  Tự sự | 0.5 |
| **7** | \* Chi tiết bà cụ cúng con trai đã hi sinh ngay trên khoang máy bau, khi máy bay đi qua vùng trời sông Bến Hải – nơi con bà đã hi sinh có ý nghĩa:  - Khắc sâu mất mát do chiến tranh gây ra.  - Tình yêu thương con vô bờ bến của bà cụ dành cho đứa con đã hi sinh.  -Vừa là quá khứ mất mát, vừa là hiện tại đầy ám ảnh, vết thương chiến tranh không bao giờ nguôi yên trong lòng bà mẹ. | 0.75 |
| **8** | Qua đoạn trích cho thấy tay vận comple là người.  - **Người ích kỉ, vô cảm, thiếu sự thông cảm, sẻ chia.** | 0.5 |
| **9** | Học sinh chia sẻ cảm xúc cá nhân.  Gợi ý:  - Xót xa, thương cảm cho những mất mát, nỗi đau tinh thần chưa thể nguôi ngoai trong trái tim người mẹ. | 0,75 |
| **10** | Qua đoạn trích ta thấy được tính cách, con người bà cụ. Đó là bà mẹ nông dân quê mùa nghèo khổ quen sống tằn tiện, chắt chiu, dành dụm nhưng tính tình xởi lởi, vô tư, hồn nhiên, mộc mạc. Tính cách đó là tiêu biểu điển hình cho hình tượng người nông dân nghèo Việt Nam. | 1.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4.0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận xã hội* | 0.25 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận*  - Sức mạnh của tình yêu thương | 0.5 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục.  Sau đây là một hướng gợi ý:  **1. Mở bài**  Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: sức mạnh của lòng yêu thương.  **2. Thân bài**  a. Giải thích  Lòng yêu thương: sự rung động, thấu cảm trước hoàn cảnh, con người. Người có lòng yêu thương là người sống chan hòa với người khác, sẵn sàng giúp đỡ, cho đi mà không mong nhận lại.  b. Phân tích  - Biểu hiện của người sống có tình yêu thương:  + Sẵn sàng giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn hơn mình mà không màng đến tư lợi của bản thân.  + Sống vì tập thể, vì người khác, biết nghĩ đến lợi ích chung của tập thể, của mọi người.  + Biết lan tỏa những hành động, những thông điệp tốt đẹp đến người khác cũng như tuyên truyền những thông điệp đó để nó lan tỏa tốt hơn.  - Sức mạnh của lòng yêu thương:  + Khi giúp đỡ, san sẻ với người khác, ta không chỉ giúp cuộc sống của họ tốt hơn mà ta sẽ nhận lại sự kính trọng, niềm tin yêu của họ dành cho mình. Một xã hội tràn ngập tình yêu thương là một xã hội vô cùng đáng sống.  + Mỗi người biết chia sẻ, yêu thương, giúp đỡ người khác sẽ góp phần làm cho xã hội này giàu tình cảm hơn, phát triển văn minh hơn.  c. Chứng minh  Học sinh tự lấy dẫn chứng về nhân vật, sự việc yêu thương, chia sẻ làm minh chứng cho bài làm văn của mình.  *d. Phản đề*  Tuy nhiên, trong xã hội hiện nay vẫn có không ít người có tính ích kỉ, nhỏ nhen, chỉ biết đến bản thân mình mà không cần suy nghĩ cho người khác, lại có những người vô cảm mặc kệ nỗi đau của đồng loại, dù trong khả năng của mình cũng không giúp đỡ người khác...  **3. Kết bài**  Khái quát lại vấn đề cần nghị luận: sức mạnh của lòng yêu thương, đồng thời rút ra bài học và liên hệ bản thân. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0.25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy. | 0.5 |
| **Tổng điểm** | | | **10.0** |

**ĐỀ 3**

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1.** **Thông tin chính trong văn bản:**

A. Dân số Việt Nam đang già đi

B. Dân số Việt Nam ngày càng đông

C. Tuổi thọ của người dân Việt Nam ngày càng cao

D. Tỉ xuất sinh ở Việt Nam ngày càng giảm

**Câu 2.** **Thông tin trong văn bản trên thuộc loại?**

A. Thông tin khoa học, chính trị, văn hóa

B. Thông tin chính trị, thời sự, nghệ thuật

C. Thông tin thời sự, văn hóa, đời sống

D. Thông tin khoa học, chính trị, thời sự

**Câu 3.** **Phương tiện phi ngôn ngữ trong văn bản trên:**

A. Logo tuyên truyền dân số và biểu đồ dân số

B. Ảnh một gia đình thông thường ở Việt Nam và các biểu đồ dân số Việt Nam

C. Ảnh cổ động kế hoạch hóa gia đình và biểu đồ phân bố dân cư

D. Tranh cổ động tăng dân số và biểu đồ lứa tuổi

**Câu 4.** **Tác dụng của các phương tiện phi ngôn ngữ trong văn bản trên:**

A. Cung cấp thông tin cụ thể, chính xác và tăng tính hấp dẫn, trực quan của thông tin

B. Biểu đạt mối quan hệ giữa các thông tin và tăng tính tượng hình cho ngôn ngữ

C. Cung cấp hình minh họa sinh động và tăng tính biểu cảm chongôn ngữ

D. Trình bày thông tin một cách hệ thống và tăng tính thuyết phục cho văn bản

**Câu 5.** **Việc trích dẫn bình luận của những chuyên gia dân số có tác dụng gì?**

A. Tạo sự hấp dẫn, sinh động cho văn bản

B. Nhấn mạnh những con số đáng lo ngại

C. Tăng tính cảnh báo về nguy cơ dân số già

D. Tăng tính thuyết phục, gợi cảm cho văn bản

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 6.** **Đặc điểm nào của ngôn ngữ khiến ta nhận ra văn bản trên là một bản**

Gợi ý:

Tính cập nhật, chính xác, rõ ràng, ngắn gọn, đơn giản

**Câu 7.** **Mạch triển khai thông tin trong văn bản:**

Gợi ý:

Đoạn Sapo nêu tiến trình dân số già ở Việt Nam -> Nêu thực trạng dân số già ở Việt -> Nam Nêu giải pháp tăng tỉ suất sinh-> Nêu lí do tỉ suất sinh giảm -> Tác hại khi dân số già

## Câu 8. Tại sao đoạn sapo: “Sau khi bắt đầu thời kỳ già hóa dân số vào năm 2011 với tỉ lệ dân số từ 60 tuổi trở lên chiếm 9,9%, Việt Nam sẽ trải qua giai đoạn dân số già từ 2026 - 2054 khi tỉ lệ người 65 tuổi trở lên chiếm từ 10 - 19,9%” chỉ nói tới năm 2011 (đã qua) và khoảng năm 2026 – 2054 (chưa tới) mà không nói tới thời gian thực tại?

Gợi ý:

Giúp người đọc hình dung ra tiến trình dân số già để từ đó gợi mở cho phần sau bắt vào thực tại => Tạo sự thú vị, bất ngờ

**Câu 9.** Quan điểm của người viết thể hiện qua văn bản trên là gì?

Gợi ý:

Gióng lên tiếng chuông cảnh báo về thực trạng dân số già đi của nước ta

**Câu 10.** Nêu một số tác hại khi dân số già?

Gợi ý:

HS trình bày một số tác hại theo hiểu biết cá nhân, chẳng hạn:

- Thiếu lao động trong tương lai cũng như nhu cầu an sinh xã hội ngày càng tăng ở người cao tuổi, đặc biệt là phụ nữ lớn tuổi.

- Khi tỷ lệ người cao tuổi tăng thì nhu cầu về các dịch vụ xã hội nhằm đáp ứng nhu cầu của họ cũng tăng theo,…